

# PHONG HOA

## TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

16  
trang

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
SỐ 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI  
FONDATEUR RÉDACTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN - XUÂN - MẠI

DIRECTEUR :  
NGUYỄN TƯỜNG - TÂM

REPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 4.12/10

GIÁ BÁO ĐỒNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC  
năm 3000 5000  
tháng 1, 60 2, 60  
ngày 0, 90 1, 40  
ADMINISTRATEUR GÉRANT  
PHẠM HỒU-NINH

7  
cu

### Lạc quan

Nhiều bà khi thấy đầy tờ lờ tay đánh võ một chiếc lược bình hay một cái chén thì kêu la rầm rĩ, mắng chửi đến nửa tiếng đồng hồ, rồi hậm hực xuôi ngày hôm ấy.

Lâm ông cũng gặp việc ấy thì thông thả hỏi: cái chén có vỡ không?

Nếu nó vỡ rồi, thì bảo; à nó vỡ rồi. Thế thôi, vì biết chén đã vỡ, kêu la cũng vô ích.

Nhưng những người như thế hiếm lắm.

Đối với việc ở đời, cũng có hai hạng

người xử trí theo hai cách đó: Ta gọi là hạng yếm thế và hạng lạc quan.

Thiếu niên nước ta, toàn hết đều liệt vào hạng người trên, nghĩa là giống hệt đàn bà trong khi đầy tờ đánh võ chén.

Hễ gặp một sự bất đắc chí, hay thấy một cái gì mất đi không phương vớt lại được thì đâm ra chán nản, xuôi đời chỉ những tiếc cùng thương? Rồi đâm ra buồn rầu, rồi than thở ra thơ vãn, làm buồn cho người khác, cũng như các bà kêu la làm điếc tai hàng xóm.

Mà xét rõ cái « chán nản ấy » nguyên nó chỉ là những sự bất đắc chí con con; thì không đổ, mất việc làm, hay muốn

lấy vợ người ta không gả. Thế mà thôi.

Những cái « chán nản ấy » họ lại cho là « cao thượng » vì họ không cho là tại những sự thì trượt, mất việc mà sinh ra, họ cho là tại những cái to tát hơn: buồn cho thế sự, chán cho lòng người, chẳng hạn.

Nhưng dù có tự dối mình như thế nữa, cái buồn, chán ấy vẫn là một cái hen nhất.

Thiếu niên ta không biết nghĩ đến sự thực trước mắt, chỉ tiếc thương cái đã qua, buồn rầu về những sự khó khăn cản trở; có biết đâu than tiếc như vậy là vô ích, chỉ làm hại cho mình và hại cho người khác.

Họ không biết tìm đường mà tiến lên, luyện lấy tâm chí, lấy can đảm để trông trọi với những sự khó khăn và đứng vững trước mọi điều thất vọng sau này.

Việc này thất bại, ta phải biết tự cường làm việc khác, cái chí ấy làm gì không cho ta đạt được tới mục đích?

Một người mà không có nghị lực phần đầu là một người xuôi đời không làm được việc gì.

Thiếu niên ta từ nay có sự gì khó chịu đến người, không nên như đứa trẻ vấp phải ghế, kêu la rầm rĩ rồi ngồi mà suy tởm.

VIỆT-SINH

### MỘT SỰ LẠ



# HỒN HOA

(Hay là cái mộng ngày xuân)

## VĂN HỌC

### Thơ mới



— Anh! Chiều rồi, về thôi chứ?  
 — Anh cứ về trước, đến bảy giờ mới nhiều truyện thú, lại về:  
 — Truyện thú chẳng thấy đâu, chỉ thấy lạnh giá cả chân tay — Hay anh ở lại để hồng gặp được người tiên chăng? Anh cứ mơ màng những truyện Tứ-Fúc, Tú-Uyên đời nay.  
 — Biết đâu đấy.

— Phải, lúc này đây, hai cô tiên quần trắng, áo lam, san lua, tiên lấm nhưng họ về rồi. Hay anh còn đợi cô tiên nào như Giáng-Hương bé hoa mẫu-đơn của nhà chùa để anh cỡi cái áo tấy của anh ra chuộc chăng? Đời nay đừng hồng. Họa chăng họ có đánh vỡ bóng đèn điện của nhà chùa thì có.

— Anh nghĩ nông nổi lắm — ai tin là có tiên thì sẽ thấy tiên— Anh tưởng ở cái đời máy móc này hết tiên sao? Chùa này tuy chẳng đèn điện: nhưng biết đâu tiên không lẫn quất bên mình, mình không thấy đó thôi — Như anh thì nghìn năm nữa cũng chẳng bao giờ thấy được

— Anh nói đùa hay nói thực đấy?  
 — Tôi có nói đùa bao giờ đâu.

— Nếu thế thì một là anh giữ lời, hai là anh diên.

— Diên mặc tôi, anh muốn về trước thì anh về một mình, tôi ở lại. Bạn về rồi, Lê-Đạm đứng thẩn thờ ở trước cửa chùa, tâm trí phiêu lưu, tưởng như mình đã xa nơi trần tục. Thỉnh thoảng trong chùa sáng một vài tiếng đàn châu vãn thánh thốt đưa ra như tiếng ca nhạc ở chốn ông Lai vậy.

Lê-Đạm ra vườn sau dựa vào gốc cây, nhìn hai bóng hoa hồng trắng mới nở ban đêm trông tựa tựa như đôi con mắt của người con gái đẹp. Ấy giờ sương chiều xuống mờ mờ, cảnh như thực như hư.

Bỗng Lê-Đạm thấy có cái cảm giác lạ lắm, chàng không quay lại mà như biết có người đứng sau mình, mà người

đó là một người con gái, một người con gái đẹp... là một cô tiên. Rồi chàng từ từ quay mặt lại, quả nhiên trước mắt, chàng thấy một người con gái, đứng trong đám hoa, mặc áo hoa, mặt như hoa. Chàng thấy thoang thoang có hương thơm, như là hương thơm của hoa hồng vậy. Chàng nghĩ thầm: chắc là hồn hoa hiện lên.

Cô tiên đến gần Lê-Đạm, hương thơm nồng nàn hơn trước, rồi mỉm cười nhìn chàng. Lê-Đạm hoảng hốt vàng té mẹ; tưởng mình không còn sống nữa, tưởng mình đã lạc loài vào động Thiên-thai.

Người con gái đứng nhìn Lê-Đạm một lúc, rồi sẽ cất tiếng hỏi, tiếng nói thanh tao, trong trẻo như tiếng một người tiên vậy:

— Ông đến văn cảnh chùa?

Lê-Đạm muốn trả lời, nhưng lưỡi cứ lú lú lại, không nói ra tiếng. Người con gái lại mỉm cười nói:

— Em trông ông quen lắm. Đã có một lần gặp ông ở trên ấy thì phải.

Lê-Đạm bung bảo dạ: hay kiếp trước ta là tiên chăng?  
 Liền mạnh bạo trả lời.

— Tôi trông cô cũng quen quen, không biết gặp gỡ ở đâu, không nhớ ra

— Ông không nhớ ra đấy, chứ chúng em trên này, chúng em nhớ lâu lắm... chúng em vẫn mong ông lắm; bao giờ ông lại lên chơi...  
 Thôi chào ông, em về.

Rồi cô tiên lững thững bước ra cửa vườn... Lê-Đạm trông theo ngắm nghĩ.

— Hay ta theo, xem nàng về đâu? Đâu đến nửa đường, nàng có biến đi, ta cũng được tiếng là có tiên chân rồi.

Lê-Đạm đi theo được một quãng thì thấy cô tiên lên cái xe tay; xe đi như mây như gió, chắc xe nhà trời. Lê-Đạm cũng vội vàng gọi cái xe đuổi theo. Xe của Lê-Đạm chạy nhanh bao nhiêu, thì xe cô tiên chạy nhanh bấy nhiêu.

### Trên sông Đáy

Đêm lóm ửng trăng trong vĩa mọc,  
 Cảnh trăng thu như cảm xúc tới hồn thơ.  
 Hát anh em gạo gột thân thờ,  
 Kìa đã đến bên bờ sông Đáy.  
 Theo gió nước, gió thu hấy hây,  
 Như vàng gieo, gợn chạy lán lán.  
 Bên địp cầu mấy chiếc thuyền nan,  
 Nằm ngủ ở dưới bóng trăng êm ái.

Trên một chiếc thuyền, ngồi dang sau lái,  
 Một đóa-nương như chờ đợi tình-nhân

Hai anh em dùng bước lặn ngàn,  
 Rồi ghé lại án cần sẽ hỏi:  
 « Chờ ai đó ở trong khoang lái?  
 Mà chiếc thuyền lẻ loi giữ thuyền ai? »  
 Thiếu nữ kia cất giọng khoan thai,  
 Sẽ đáp lại: « Đã có người thuê lái,  
 Người giận rằng chờ trong chỗ lát.  
 Mà bây giờ vẫn bật tâm hơi.  
 Xuất mấy giờ mong ngóng đợi hoài.  
 Bạc kệp đã kéo dài một kiếp ».   
 Bạn là vốn là người mến sắc,  
 Đứng lặng nghe, như thắc mắc cảm lời

oanh,  
 Liền kéo ta bước xuống thuyền tình,  
 Làn sóng động rung rinh, thuyền  
 nghiêng ngả.

Trên lòng sông bóng trăng thanh tỏa,  
 Nước long lanh tung tóe tựa minh châu

Chúng tôi ngồi, ra ngọn roi chầu,  
 Thò tiếng đàn, có đầu gieo địp phách.  
 Hát bài bên Tầm dương canh khuya  
 đưa khách..  
 Bóng nửa chừng nắng ngừng bật tiếng  
 oanh

Hình như vì gió mát trăng thanh,  
 Lại nhớ tới nỗi tình u ẩn,  
 Ta vẫn vơ tìm lời cần vắn  
 — Duyên có chi để bạn tới lòng hoa?  
 Ngập ngừng, nắng gạt lệ sa,  
 Cất giọng nói thiết-tha ào ão:

Bây giờ, đường vắng không có ai,  
 hai cái xe vù vù như bay trên con  
 đường bóng nháng. Lê-Đạm thấy  
 thân mình nhẹ nhàng, như đã chứt  
 sạch nợ trần, không còn cái gì vướng  
 víu đến dương gian nữa. Chàng chắc  
 sẽ được như Lưu-Nguyễn, như Từ  
 Thức thuở xưa, người con gái kia chắc  
 là một nàng tiên giới sai xuống để  
 dẫn đường chỉ lối đưa chàng lên cảnh  
 giới...

Xe quất ngang, đổ. Có tiên vào  
 nhà...

Lê-Đạm xuống xe, nhìn chung  
 quanh mình rồi ngẩn người tình giấc  
 ... Ra có tiên dẫn đường chỉ lối đưa  
 chàng về... xóm Khâm Thiên! (1)

BẢO-SƠN

(1) Là xóm 8-đào ở cạnh Hanoi

Rằng: « — Em vốn con nhà nho-giáo,  
 Cha làm quan mà anh cũng làm quan,  
 Riêng mình em gặp bước gian nan,  
 Nên liều phải đem thân đi xuống hát  
 Nhân ngâm cảnh trăng trong gió mát.  
 Ngâm khúc xưa lại chua chát lòng này.  
 Nghe mấy lời kỹ nữ tò bầy,  
 Ban ta bỗng vô tay cười ngất,  
 Rằng: « Ở đời, con người quý nhất,  
 Là bầm sinh có tình chắt thông-minh,  
 Khi đi ốc kìa đã chừa sẵn tình anh,  
 Đem giấc hết mà chơi cho đỡ buồn, siêu  
 đình thì mới thỏa..

Can chi phải thờ than, than thờ,  
 Theo sướng ca để đã xấu hơn ai? »  
 Nghe bạn ta giãi tỏ mấy lời.

Lau nước mắt, nâng tươi cười đón lái:  
 — Cảm ơn khách vì em khuyên giải,  
 Mà em đây, lẽ phải trái cũng am tường.  
 Khổ nỗi nhà theo nghiệp văn-chương.  
 Anh hai em lại là phường đạo đức,  
 Trên báo chí thường kêu gào khôn rứt  
 Nao ngũ luân, nao ngũ thường đề.. « đi  
 dứt » cả rồi,

Đọc văn anh, lại trạnh nghĩ đến thân  
 tôi,  
 Lắm lúc muốn chầy xuôi theo giọng  
 nước

— Thôi xin có cũng đừng uất ức.  
 Cứ biết vui là hạnh phúc ở trên trần.  
 Khách du này với khách hồng quần,  
 Gặp nhau hãy rõ cung đàn cùng địp  
 phách

Cốt lòng vui cốt linh hồn trong sạch  
 Còn truyện đời, mặc quách truyện  
 đời

Nàng nghe xong, đưa mắt mỉm cười  
 Rằng, nay mới gặp người tri-kỹ.

TỬ LY

### Gửi cho người tình nhân vô tình

Đêm thanh ngồi ngắm cảnh trăng thanh,  
 Trông trăng sực nhớ bạn vô tình,  
 Em Nguyệt hồi khi em còn bé,  
 Anh lại chơi nhà, yêu em, anh bằng bé.  
 Hồi đó, em mới lên năm,  
 Tình đến bảy giờ mười tám năm.

Lại gặp em, em đã lớn:  
 Thu ba không chút gợn,  
 Mơn-mỡn dáo tờ gái chưa chồng,  
 Mà ta thì đã nên ông

Người khêu các  
 Kề đầu bạc

Gặp nhau giao thiệp truyện băng quơ.

Nào ngờ...  
 Đêm sâu đối Nguyệt

Lòng ta, ta biết

Sấm Thương

Ái thâu linh thương...

Sự đời lắm nỗi

Đường đời trăm lối

Thôi! Hẹn cùng nhau

Đến kiếp sau...

Nguyễn-lê-Bông

### Cặp một



Phà đằm, mẹ sừ



Câu, mợ



Chủ, thím

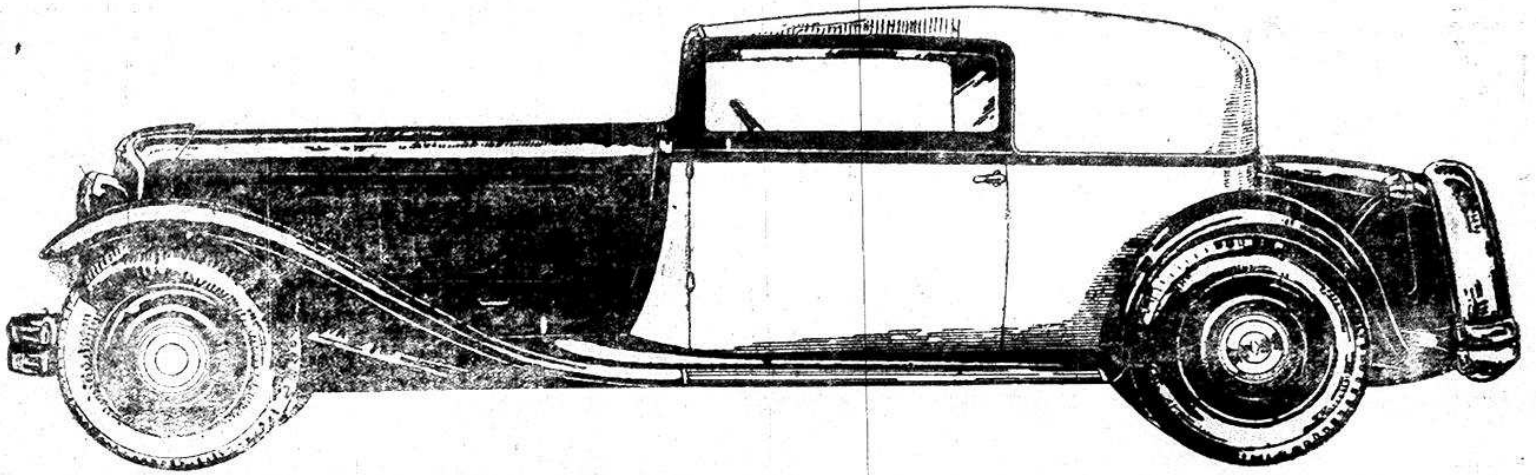


Bác gái, bác gái



Bố cu, mẹ đi

**CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP  
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ**



**Xe Nerva Sport  
hiệu RENAULT**

8 máy một hàng.

**STAI**

**HANOI-HAIPHONG**

**ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN**

NHAN DỊP TẾT NGUYỄN ĐÀN HIỆU BẢO CHÈ

# PHARMACIE CHASSAGNE

59 RUE PAUL BERT HANOI

**CÓ QUÀ KÍNH TẶNG CÁC QUÍ KHÁCH**

Từ nay đến 15 tháng giêng ta, các ngài mua thuốc từ 1 đồng trở lên bản hiệu sẽ có chút quà kính tặng gọi là tò tình liên lạc với các bạn hàng

## RU'ỢU THƯ'ỜNG XUÂN

**VIN SAMOS**

một lít 1p.45

**VIN DE MALAGA**

một lít 1p.40

Rượu vang lâu năm, thơm ngọt giọng, dùng để thết khách trong ngày tết rất lịch sự

## R U' O' U B Ồ

**VIN WATSON**

một lít 2p.25

nửa lít 1p.25

Rượu rất bổ, dùng đầu năm sẽ được cường tráng suốt năm

**VIN 33.500**

(Rượu bổ riêng cho đàn bà)

một lít 2p.10

Bản hiệu lại riêng giới thiệu các thứ thuốc sau này, các ngài đã từng biết tiếng, cần dùng trong tiết giờ xuân này :

**SIROP NOFAL :**

Thuốc Ho thần hiệu

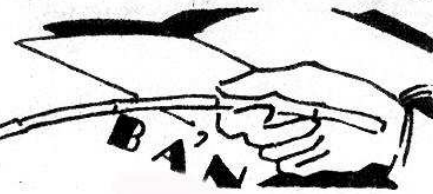
**SIROP ANDRÉ :**

Thuốc Ho cho trẻ con

Ở xa mua thuốc cũng có quà biếu



# THẺ CƯỜI CŨ MỤC TÀI GIẤY



Ông đồ Bè

Trong trường thầy tôi có một trò lớn tên gọi khóa Ngân.

Anh nổi tiếng hay chữ ngay từ năm mười bốn, mười lăm tuổi. Song không biết vì học tài thi phận, hay chữ vì anh hay chữ quá như lời thầy thường giãi mà khoa nào anh vác lều chiếu đi thi, khi trở về cũng vẫn còn là anh khóa Ngân.

Anh bắt đầu làm quen với trường thi ngay từ năm anh mới mười sáu. Rồi từ đó cho đến khi nhà nước dùng sen vào chữ thánh hiền «thứ chữ tròn» (O), «chữ méo» (B) chữ «mắc võng khoằm khoằm» (S) như lời anh thường nói, thì cứ ba năm anh lại được đi phiêu lưu một lần, trong vòng mấy tháng, vì hồng thi không giám «vác mữa» về nghe cụ khóa giả (ông thân sinh ra anh) chửi rửa dẫy vò. Còn cụ khóa thì vắng mặt con, chỉ có thể nổi cơn thịnh nộ cùng mấy chục quyền sách của con mà thôi mà thôi, nghĩa là cụ phi kết chúng nó vào hóa hình thì cũng phạt chúng nó phải trăm-nịch luôn mấy tiếng đồng hồ trong vại nước.

Ấy chỉ có thế mà anh đã nổi tiếng là ông đồ Bè.

Cái tên ông Bè không biết ai đặt cho anh mà tôi cũng chẳng hiểu nghĩa rành mạch hai chữ ấy ra sao. Thời bấy giờ tôi cho rằng ông Bè nghĩa là anh đồ nghịch ngợm.

Thực ra cái tính hay nghịch ngợm của anh ít ai bì kịp. Mà mỗi lần anh thi trượt về thì hình như cái tính ấy càng thấy tăng tiến.

Nhưng ngoài những lúc cái linh hồn ma quỷ nỏ nhập vào anh thì anh lại hiền lành quá, lủ rủ lủ rủ hàng mấy ngày không nói nửa lời chỉ thỉnh thoảng hơi nhích môi cười nu mà thôi. Thế mà khi anh đứng lên tỏ-chức một cuộc vai để hiến anh em bạn thì thực anh tỏ ra một tay tài-tử trứ-danh về khoa tinh quái.

Tôi xin thuật ra đây một vài quán công phi thường của anh:

Một đêm vào khoảng] mười giờ,

chúng tôi đang xúm xít ở ngoài hiên nhà học ngồi nói chuyện gẫu. Thầy đi chơi xa vắng đã hai hôm nay, giao trường cho anh Ngân thay mặt quán đốc. Chúng tôi vẫn kính trọng anh vào bậc trưởng tràng. Nhưng đối với chúng tôi thì anh dễ dãi lắm, ai nói đùa gì cũng chỉ cười.

Bỗng anh thủ thi bảo chúng tôi



— Các chú có thích ăn mía không? Câu hỏi ấy gì ở mồm người khác nói ra thì chỉ là một câu hỏi thường. Song ông đồ Bè mà đã mồm mím cười hỏi vợ vẫn như thế thì chúng tôi chắc là sắp có sự gì, phi cười vô bạng thì tức uất người.

Vì biết thế, nên nghe anh hỏi vậy thì chúng tôi đồng thanh trả lời:

— Có, mía ở đâu, anh?

Anh vẫn thủ thi đáp lại:

— Ở bên kia sông.

Chúng tôi cười ð:

— Ở bên kia sông thì làm gì được.

Anh thân nhiên rung đùi, rồi se se như nói một mình.

— Bên kia sông, nhà Chánh-bá có con bé khâu áo để. Hôm qua tôi gặp nó ở vườn mía nhà nó, xin đùa một cây mía mà nó nói chủa? Các chú tính có tức không?

Anh Trọng lại xúi vào một câu.

— Tức lắm, anh à.

— Phải, tôi cũng tức lắm, nhưng chỉ cười khi...

Chúng tôi nghe tôi đó, cười vang.

Anh vẫn kể tiếp theo:

— Tôi cười khi rồi bảo nó: Tối mai, đúng nửa đêm, tôi sang lấy mía, mà chắc cô cũng thừa biết rằng tôi không thèm lấy một cây.

Chúng tôi mừng quỳnh, hỏi

— Vậy chính là tối nay phải không anh?

— Tối nay, chúng ta đi ra bờ sông ngay bây giờ.

Anh Ngân ngần ngại nói:

— Nó có phục binh vì nó đã biết trước.

Anh Ngân quay lại lạnh lùng đáp:

— Phục binh thì tôi coi ra gì. Và các chú chỉ đứng đợi tôi bên này sông thôi kia mà.

Đêm sáng trăng suông. Chúng tôi kéo nhau đi. Anh Ngân đi đầu như một viên đại tướng đem quân ra trận.

Độ hai mươi phút sau chúng tôi tới bờ sông. Anh Ngân thì thăm bảo chúng tôi yên lặng ngồi đợi. Rồi anh cởi quần áo giắt con dao vào lưng khố xuống nước. Anh vốn là một tay bơi rất giỏi, nhưng anh sợ chân tay đập nước mạnh thì bên kia họ nghe thấy tiếng động. Nên anh chỉ lặn chứ không bơi.

Chúng tôi ngồi chờ không nghe rõ một tiếng động sẽ. Mãi lúc có nhất dao chắt gõ mía, chúng tôi mới biết rằng anh đã sang tới bờ bên kia rồi.

Tiếng dao chắt rất nhanh, rồi độ ba phút sau có tiếng người kêu:

— Trộm bắt lấy nó!

Tiếp theo tiếng sột soạt trong vườn mía, tiếng thùm xướng nước:



một lát anh Ngân đã sang bờ bên này đem theo một ồm mía, đếm đủ sáu cây, nghĩa là chia phau mỗi người một cây. Chúng tôi liền vác lên vai như cây súng khúc khích cười trở về trường học.

Hôm sau anh Ngân lại đầu vào đấy, lại lủ rủ lủ rủ như người không có linh hồn, suốt ngày chỉ ngồi bó gối thì thầm ngẫm nga, ai hỏi cũng chẳng buồn thưa, ai nói đùa chỉ hơi nhách

mép cười nu...

Cứ như thế có khi nửa tháng, một tháng, có khi hai, ba tháng anh em mới lại được mục kích một trò nghịch linh khác.

Một buổi chiều, chúng tôi cùng nhau đi chơi mát ở phố huyện. Tôi cuối phố, anh Ngân nhích thấy ở phía sau một nấp nhà tranh có cái vườn rưa rổ; Cái đó cũng chẳng có chi khiến chúng tôi lưu ý. Nhưng trong vườn lại có một cô con gái cũng tươm tươm, đương đứng nhìn ra ngoài đường, sự quan trọng rất quan trọng đối với anh Ngân, vì trong những cuộc nghịch tình của anh ít khi là không có một cô con gái đóng vai chính.

Anh mỉm cười, quay lại hỏi chúng tôi:

— Các chú có ai có một hào không?

Anh nào cũng thờ tay vào túi tìm tiền, nhưng chẳng ai có lấy một xu. Tôi hỏi:

— Anh cần dùng một hào làm gì vậy?

— Mua rưa... Nhưng thôi! được đi chơi lúc nửa, chốc về hãy vào mua. Chúng tôi ngo ngác nhìn nhau, không hiểu anh không có có tiền thì làm thế nào mà mua được rưa.

Một lát, chúng tôi đi quay trở về, thì trời đã nhá nhem gần tối. Anh Ngân ung dung đưa chúng tôi vào nhà có vườn rưa hỏi mẹ. Thời đó có hết sức tươi cười, ngọt ngào đón tiếp. Anh Ngân đồng đặc nói:

— Có ngắt cho tôi hai quả rưa bờ to nhất trong vườn.

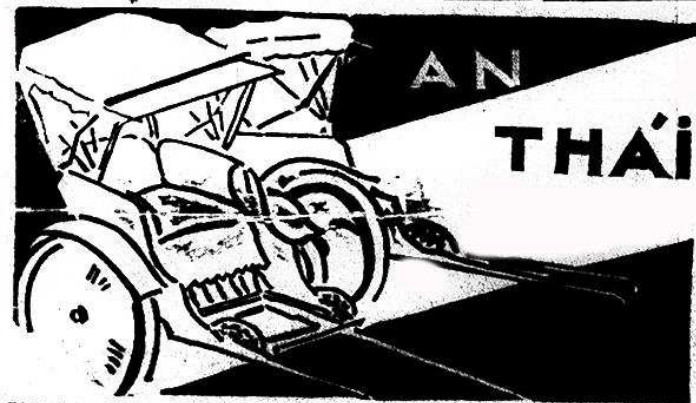
Có bé mừng quỳnh, khi cô con gái đưa hai quả rưa, ông đồ Bè tát yêu se sẽ mấy cái vào hai bên má hồng mím mím rồi đỡ lấy và rưa vặt xuống đất vạt gì kêu đánh keeng một cái tiếng:

— Đây! tiền đây, giả có cả một hào!

Có bé cúi xuống tìm tiền, còn chúng tôi thì đem rưa về trường. Có anh hỏi anh Ngân xem tiền anh lấy ở đâu ra mà chứng thế thì anh chỉ mím mím cười. Mãi lúc ăn hết hai quả rưa rồi, anh mới thủ thực rằng ban nãy anh ném viên mảnh sành chứ không phải đồng hào.

(Còn nữa)

NHI-LINH



7, Nhà Văn Nghệ, 501, 543, 545, 547, 549, Hà Nội, vì sự hẹp hòi nên đã đơn cả cửa hàng ở trong trường ở 2 phố Nguyễn Trung Hiệp.

## ÀNH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký ông-tý

3, Rue Bognis Desbordes ( Phố Tràng Thi số số cầm Hàng Trống)

Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre (Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

50 x 40 cả khuôn giá từ 5p.00 đến 9p.00

50 x 60 - id - - 8p.00 - 15p.00

60 x 100 - id - - 15p.00 - 30p.00

Đại-lý: FILMS AFFA





# TỪ CAO ĐẾN THẤP.



### Cố lên báo Đông-Phương!

Báo Đông-Phương, trong số ra ngày hai mươi bốn tháng giêng năm 1933, có than phiền cho bốn làng văn xứ này hình như đã thành một thế giới hỗn độn. Rồi lại khen Phong-Hóa (khen gương thời) chứ thực ra chỉ khen có báo Đông-Phương biết chế giễu những thứ văn chương ngày không ra ngày, đại không ra đại, nghe rồi tưởng như cái đinh chọc vào lỗ tai! Những bài «giấy cà, giấy thuốc» kéo từ trang nhất qua trang nhì đến trang ba» biết đem những «kể chuyện đem những sáo bả của đời thượng cổ mà nhồi vào óc thiếu niên» những kẻ giả đạo đức ra mà bài sách chằm chọc?

Khá đấy! báo Đông-Phương cũng đã bắt đầu biết suy nghĩ đấy — nhưng hết khôn thì dẫn đến dại. — báo Đông-Phương lại theo đòi Phong-Hóa, bắt chước Phong-Hóa để chằm chọc Phong-Hóa, ý muốn chứng thực cho câu tục ngữ ấy đấy chẳng?

### Nên học thêm đi thôi!

Ông Th. D. (cái tên kỳ cục quá!). Ở báo Đông-Phương xem bài (Phong-Hóa có suy đồi không) của Từ-Linh nói là không hiểu được câu này: «... chúng ta còn hơn cả nhàn thì phong hóa phải một ngày một tốt đẹp. Mà thực vậy, dân Việt-Nam đây đã sung sướng hơn xưa. Dân quê được an-cư lạc-nghịệp, cướp bóc ngày một ít, quan tham lại những ngày một bớt...»

Ông nào ở báo Đông-Phương đó, nên tâm gọi sạch sẽ để linh hồn được thanh khiết hơn, rồi mới ao chảnh để Từ-Ly giảng cho mà nghe; mà biết suy nghĩ hơn lên một chút.

Cướp bóc nhiều vì đâu mà ra? Ai không biết là vì nhiều kẻ không có lòng thiện, muốn lấy của người làm của mình, nhiều kẻ gian tham đả đàng. Quan tham lại những nhiều vì đâu mà ra? Ai không biết là vì nhiều kẻ có học không biết tâm lý là gì, cướp bóc ít, quan tham lại những ít, tức là xã-hội ít kẻ gian tham, ít quan vô lại, tức là phong hóa tốt đẹp vậy.

Cái lý tưởng ấy, con trẻ lên ba cũng hiểu được, mà ông Th. D. nào đấy không hiểu, kẻ cũng lạ thay! Nhưng nghĩ cho kỹ cũng không lấy gì làm lạ:

có làm đưa trẻ con thông minh lắm! Vượt cao lên một bậc nữa, ta có thể nói: dân sung sướng hơn, giàu có hơn, tất là được học hơn, được học hơn tức là có giáo giục hơn. mà ai si cũng có giáo giục thì phong hóa tất phải tốt đẹp. Phú quý sinh lễ nghĩa, lời xưa đã nói ông Th. D. nào đấy hẳn đã được nghe rồi.

Từ-Linh trong bài «Phong hóa có suy đồi không?» không nói rõ ra thế, mà bỏ một đoạn trong cái tam đoạn-luận pháp ấy, là vì biết độc giả Phong hóa lấy trí thông minh mà suy nghĩ. Có ngờ đâu rằng ông Th. D. cũng đọc báo Phong Hóa, lại ngờ đâu rằng ông lại thông minh quá thế!

Vậy Từ Ly thành thực mà khuyên ông Th. D. nào đấy về cổ mua ít sách nói về phép luân-lý mà học thêm, lại khuyên ông trước khi lên mặt dạy đời, hãy vất tay lên chân nghĩ xem đời có dạy được mình không đã.

Từ Ly mong lắm thay!

### Lột mặt nạ đi

Báo Đông-Phương nói là nên lột mặt nạ những kẻ chuyên đem những sáo

bã của đời thượng cổ mà nhồi vào óc thiếu niên. Câu nói có ý nhỉ lắm thay! Mà khẳng khái lắm thay! Xem ngay bài luận dài cả sai kéo từ trang nhất sang trang nhì « Trong số báo ấy mới biết rằng báo Đông-Phương dùng một thứ văn đàn dị, dễ hiểu, lời đạt được hết ý, mà những câu «sáo bả của thượng cổ» thì tuyệt nhiên không có. Có kẻ đọc sách, cười ngất mà bảo Từ Ly rằng: bài luận thuyết ấy dùng những câu «tiết hạ thiết tha kỳ thay» miệng quốc văn hơn mẫu máu đỏ, tơ xoắn man mác «lại kỳ thay!» thân tâm chưa trắng nợ dầu xanh». Ôi! Muốn tròng sống võ, một trụ đá mà nói việc đốn ngàn, lửa cháy củi xe, một gáo nước mà toan bề tưới chữa», rồi lại «trên tờ báo này dù nắng hạ sấm da, sương thu giọt mắt» cũng đòi ra một bức văn khí huyền hóa: thì ời thôi, sao hết chỗ nói! Đông-Phương lấy những câu sáo bả ấy làm của mình, sao không tự lột mặt nạ mình đi!

Từ Ly bèn ôn tồn mà giảng giải cho kẻ nói không biết nghĩ ấy rằng:

— Những câu ấy là của báo Đông-Phương phát minh ra mà cổ nhân bắt chước đấy!

### Không nên thế!

Báo Đông-Phương không những được cổ nhân bắt chước, mà lại được cả báo bên thái tây lấy văn và lấy tranh của mình nữa. Thực là vinh diện cho làng báo Việt-Nam lắm thay! Bài «khắc nào cái đồ đồ» nói về quốc-lễ của ông T. P. thật sao mà từ ý kiến đến câu văn lại giống một bài nói về quốc-lễ của báo Lu như đúc! Lại cái tranh vẽ con hổ với con thỏ từ cái đuôi con hổ cho đến tai con thỏ đến cả câu chú thích ở dưới như hệt một bức tranh của báo «Lu»!

Thôi! Đích là báo «Lu» lấy tranh và dịch bài của báo Đông-Phương! Mấy ông trong báo Đông-Phương nên kiện báo «Lu» lấy bài của báo Đông-Phương mà không để rằng của báo Đông-Phương, để đánh lừa độc giả rằng là của mình. Kiện lấy bồi thường danh giá vừa để cho độc giả báo Đông-Phương khỏi lầm rằng báo Đông-Phương đi lấy bài và tranh vẽ của báo Lu. Kiện đi, vì báo Lu «bị đời» thế không được nữa.

Từ-Ly chắc là báo Lu «bị đời», rồi báo Đông-Phương vẫn hô hào rằng lấy thành thực làm phương pháp, có lẽ đầu lại đi lừa độc giả.

TỪ LY

### Rời đây sẽ tết cả năm

Nếu mỗi nhà có một cuốn :

### Sách mùa xuân xem Tết

của Nhật-Nam Thư-quán 26 Hàng Bông Hanoi mới xuất bản ngày 30 Tết thời quanh năm lúc nào đọc đến cũng vui như Tết.

Thật vậy, sách ấy có nhiều tác-chương giàu-thuyết rất hay và tranh vẽ đẹp. Những bài vẽ trong sách vui từ đầu đến cuối. Cam đoan là một món quà để thưởng Xuân có một không hai. Lại có cả mục nói rõ về các ngày hội lớn của tant gọi là tabình xuân như Giỗ-trận, Chùa Đông-quang, hội chùa Đẽ-thích, v. v. ...

Nhà danh-bộạ NAM SON vẽ bìa Giá 0p30. Như vậy chẳng cứ gì trong mấy ngày Tết. 3 tháng xuân, mà đến cả năm, lúc nào xem đến cũng đều du-duơng, phấn-khởi như khúc đờn «XUÂN TINH ĐIỀU NGŨ» của ông Hải-Khiết là một nhà danh cầm «Tác giả cuốn sách dạy ĐÀN HUẾ và CẢI LƯƠNG» giá 0p50.

Ở xa mua lẻ, mỗi cuốn thêm cước 0p20. Thơ và mandat chỉ đề như vậy:

Ngày-Nam Thư-quán  
26, Hàng Bông Đem - Hanoi



-- Nhân với 3 có khi làm kèm đi 3 lần  
-- ?  
-- Thí dụ : 18 cái xuân xanh nhân với 3 thành 54 cái xuân xanh !



**MÙA RẾT ĐÀ TÔI**  
Phòiyêu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn,  
có một không hai  
**BỒ-PHẾ THÀNH DƯỢC**  
Trừ đờm, trị ho, mắt lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết  
Lọ con 0p.40  
Lọ lớn 0p.80  
**ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG**  
47 phố Hàng Đường Hanoi — Giày nôi số 805

# VUI CƯỜI.

## cũng có chi

Trước ngọn đèn dầu lạc, câu chuyện nhỏ như gạo rang. Ro... ro... ro... Hai lỗ mũi bẹp Đê khói tuôn ra như « se-mi-nê » nhà máy. Sau một hơi dài, lợp một hợp nước, một tay vén quần đến bẹn, một tay cho chiếc kẹo vào mồm nhai đánh cốc, bẹp ta lên cái giọng lè nhè:

— Tôi cũng có cái chi như con chim linh-vo.

Phán Sê ngồi gần đấy:

— Nghĩ là ngài muốn lấp bẻ có phải không?

Bẹp có vẻ đắc ý:

— Thưa vâng, đó là cái bình sinh chi chi của tôi đấy ợ!

— Người ta thì mới khô, chứ ngài muốn đạt cái chi ấy cũng chẳng khô gì

— Ngài giậy quá nhời.

— Vì ngài chỉ ra bẻ tằm một lần là được, thôi!

## Ngôn hành không hợp nhất

Thằng Ba-Sao mà tôi dạ thế. Có một câu mà lần này là lần thứ năm gọi nó lên đọc, nó vẫn cứ quên Đét! Đét! Hai cái thước kẻ vào lưng, thầy giáo gắt:

— Có thể mà không thước. « Phải thương yêu nhau, không nên đánh lẫn nhau ». Học lại đi!

Lại đét một cái thước nữa đuổi về. Vừa xoa vai, vừa mếu máo, thằng Ba lồm bồm:

— Thầy bảo không nên đánh lẫn nhau!

## Hơn thầy một chữ

Thầy đồ -- Học đi: túc là ngủ, túc là đủ, túc là chân, túc là nghiêm. Trò thưa thầy: thế còn túc ở « đánh lú » là gì ợ?

Của T. M. C. Paul Doumer Hải-phong

## Mưu làng bẹp

Đại bẹp -- Thấy bóng bạn đến sợ lại hủi nhờ mãi vai điều liền chạy vào trong nhà giặc em rằng: « hễ có ai đến hỏi tao, bảo đi vắng nhè »

Tiểu bẹp -- Vào hỏi: Anh có nhà không em?

Em đại bẹp -- Thưa ông, anh tôi đi vắng ợ!

T. B -- Thấy trên bức hoành có bốn chữ Nhiên-đặc ngạ-chức (饑), nghĩ ngay được một kế: cứ đi đi lại lại đọc to lên rằng: Nhiên-đặc ngạ-hữu (養), cứ vờ đọc lại vờ khen hay.

Đ. B -- Nằm trong nhà nghĩ thầm rằng: có lẽ ta vừa mới lấy hoành về không xem kỹ chắc thợ sơn làm mất mấy nét chằng, nối zong chạy ra vừa lúc vừa nhìn lên thì rõ ràng chữ Chúc chứ không mất nét! nào hết, liền bảo bạn rằng: Anh rồi thế không trông thấy chữ Chúc kia ợ? cứ đọc hũa mãi.

T. B. - Ra bộ ngạc nhiên nói; quí! thảo nào tôi vừa thấy nó nằm cả đấy mà khi tôi vào nó thụt vào trong mắt uên cứ đọc nhầm là hữu. Bây giờ nó mới ra đấy.

## Kết quả cuộc thi

(linh từ số 27 đến số 30)

### A) Thi bài « vui cười »

Giải nhất một năm bio Bài An trộm của ông N. H. v. Rue. Monsieur Deydin Hanoi. — Giải nhì nửa năm báo; bài Chi nhà của cô H. H. v. Kampol-Cambodge (I)

B) Thi tranh khôi hài: Giải nhất một năm báo; bức tranh số 12 của N. M. Sơn-tây, Giải nhì nửa năm báo; bức tranh số 15 của P. B. Q. Hanoi.

Sẽ gửi báo biểu bắt đầu từ số 31.

(1) Có H. H. B không để chỗ ở rõ ràng; nếu có không nhận được báo thi có làm ơn cho nhà báo biết ngay

## Bồi kinh tế

Của T. T. Đ. Kampot

Một anh thất nghiệp may được bạn có lòng tốt cho á. cho ở, nhưng bạn lại nghèo, nên bữa ăn chỉ toàn rau rưa thôi. Anh ta ăn thế không được măn-nguyên, nhưng chẳng tiện nói ra.

Một hôm nhảm ngày giỗ, bạn làm cỗ. Đồ ăn không nhiều cho lắm, nhưng có món thịt gà là ngon hơn cả.

Anh ta kiểm thế nói; « bây giờ đương buổi kinh tế, bác có lòng rộng rãi bao tôi; thi cái ăn thức uống, bác làm in ít cho

Bạn giả lời: « có gì đâu, năm ba món soạn thôi. »

Anh ta vờ gắp vào đĩa thịt gà vờ nói; « năm ba món tam gì cho lớn tiền, mỗi bữa làm một món như món này cũng đã »

## Đố nhau

Của P. X. Đ. Hanoi

— Tôi đố anh biết, giới rét nằm ở đâu thì ấm?

— Nằm trong trần thì ấm.

— Không phải.

— Thế thì nằm ở đồng rơm đồng rạ là ấm

— Không phải

## Tranh dự thi số—19



Any na vãng... Mac (en avant marche)

— Tôi chán anh đấy.

— Chỉ nằm ở hòa-lô là ấm thôi.

## Hóm lảm

Của P. N. K. Hải-phong

Bao giờ có kỳ thi tìm-la, anh nhĩ?

— Ai lại thi bệnh « tìm-la »

— Sao hôm nọ, tôi thấy họ nói chuyện với nhau rằng họ thi « Lậu »

## CUỘC THI TRUYỆN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi dòng

Nếu để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

## CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo.

Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiểu giải 13 phần, chiểu 10 phần có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười

## Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bất chước chuyện cũ hoặc dựa theo chuyện cũ hay chuyện mới người mà làm bài « vui cười ». Trừ mấy chuyện đã phổ thông ai cũng biết thì không tài nào mà kiếm xuất cho được. Vì lẽ ấy nên tôi đưa bài ra ngoài phòng tục. Nhưng mà tôi sẽ tạm ý, đặc biệt, thi bản báo cũng cho là đúng cách.

Phong-Hóa

## Danh sách những người dự thi

O. O. T. S. Lạc Hanoi: 2 tranh, 4 bài.  
N. M. Ngõ-ngang Hanoi: 3 bài. T. C. Ngõ-ngang Hanoi: 6 bài. N. Q. Bach-mai: 4 bài. P. X. D. Riz Hanoi: 5 bài -- B. T. Huế Hanoi: 4 tranh - T. D. L. Ra-deaux Hanoi: 2 bài - T. K. B. Voiles Hanoi: 1 tranh -- T. M. L. Voiles Hanoi: 1 tranh - Vô danh: 4 bài; 1 Cờ rêu 2. Nói sai, 3. Sự mất bát đĩa, 4. Điều phụ biết cần -- Tân-Long Thanh-hóa: 2 bài - C. T. Đ. Ang-dương-Kampot: 4 bài - D. K. N. Thanh-hóa: 9 bài - Ngõ-sỹ Vu-bản: 10 bài - K. H. K. Hanoi: 5 bài - N. V. D. Hanoi: 5 bài, 1 tranh -- D. N. K. Arsenal Hải-phong: 1 tranh, 2 bài.

## 10 LAMBLLOT HANOI — TELEPHONE 836

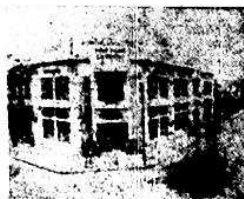
### AI ĐI QUA PHỞ NHÀ THỜ

Gần hàng Bông, chắc cũng phải đề ý tới một tòa nhà mới cất, trông rất nguy-nga, tráng lệ, đó là hiệu ảnh của M. NGHIEM XUAN-THUC một nhà chuyên môn về nghệ ảnh.

Cách sắp đặt ở trong rất xứng hợp với ngoài; nhà kính, phòng tiếp khách, xưởng thợ đều phân biệt.

### Nhau dịp đầu Xuân

Quý-khách chiểu cổ sẽ được vừa ý, giá phải chăng, mẫu ảnh bền và đẹp, chụp



# BÓNG NGƯỜI TRÊN SƯ'NG MÙ

Ở ngoài đêm tối mờ mịt. Trong toa hạng nhì, riêng tôi ngồi đối diện với Đổ-Thạch, một người bạn cũ, tình cờ gặp nhau vì đi một chuyến xe lửa. Mười năm trước, bạn tôi còn là một người cầm lái xe hỏa, cũng bàn vỉnhur tôi, mà bây giờ lại gặp nhau trong toa hạng nhì, nên hai người cùng ngạc nhiên và mừng mừng cho nhau.

Lúc nói chuyện, tôi thấy bên cạnh bạn có cái hộp khám rất đẹp, liền cầm lấy xem, rồi tình cờ mở hộp ra; bạn tôi như có ý không bằng lòng, nhưng vì nề tôi nên không nói gì. Tôi nhìn vào hộp thấy rất lạ: hộp bịt kính, ở trong có một con bướm rất to, hai cánh đã sọc sác. Tôi hỏi bạn:

— Con bướm này vâng tôi thường thấy luôn, qui gì mà anh giữ cẩn thận thế này?

— Vâng, bướm thường nói cho đúng thì chính là con ngài! nhưng đối với tôi...

Vừa nói đến đây thì xe rầm rầm đi qua một cái cầu sắt: bạn tôi lắng tai nghe rồi nói:

— Xe đi qua cầu N. G. Tôi bắt con bướm chính ở cái cầu này đã mười năm nay...

Thấy bạn có vẻ khác, tôi đồ có truyện gì, liền hỏi:

— Con bướm này bác cũng có sự tích gì đây?

— Vâng, nhưng sự tích buồn... chuyện đã ngoài mười năm: mười năm nay độ anh đi Saigon thì tôi còn là anh cầm lái tàu hỏa. Chính độ ấy tôi chạy con đường này, tình cảnh tôi độ ấy anh đã rõ.

— Cũng như tình cảnh tôi...

Nhưng có một việc tôi—chưa nói anh rõ, là độ ấy tôi có lấy một người vợ, nhưng giấu nhà, giấu mọi người, giấu anh. Chúng tôi sống trong cảnh nghèo khổ mà thật lấy làm sung sướng. Nhưng vì cảnh nghèo, vì nhà tôi không quen chịu được kham khổ nên người một ngày một yếu dần.

Về sau nhà tôi bị bệnh nặng, mà tôi thì vẫn phải đi làm, không ai trông nom ở nhà. Một đêm nhà tôi yếu quá ngã người đi mấy lần, mà chính đêm ấy là đêm tôi được ông chánh cử đi cầm lái chuyến xe riêng trở quan Toàn-quyền. Thật là một cái dịp rất hay cho tôi. Nhưng tôi biết không thể nào đi được, liền vào kêu với ông Chánh, nói là vợ ốm, ông Chánh đáp bàn, đắp ghế, gắt:

— Tôi không biết! Một là 10 giờ đêm nay anh phải có mặt ở ga, hai là từ giờ này trở đi, anh đừng bước chân đến đây nữa. Thôi anh ra!

Lời ông Chánh nói quá quyết, tôi phân vân không biết nghĩ ra sao, lúc về nhà, ngồi ở đầu giường, nhìn đến vợ mới biết rằng mình không sao đi được, đầu có mắt chỗ làm cũng không cần.

Nhà tôi thấy tôi có vẻ mặt lo nghĩ, liền hỏi duyên cớ vì sao, tôi liền đem việc ấy kể ra cho nhà tôi nghe. Nhà tôi nghe xong, về mặt tươi hẳn lên mà bảo tôi rằng:

— Thế cậu đi chứ! Việc gì phải ngần ngại! Tôi không việc gì đâu, đã thấy đủ nhiều. Chiều mai về mua cái gì làm quà cho tôi đây.

Tôi thấy nhà tôi cười, nói vui vẻ, tôi vững tâm, liền thay quần áo ra ga. Đến ga thì đúng 10 giờ, vừa kịp lên tàu, kéo

còi cho tàu chạy. Nhưng tàu càng chạy xa, tôi càng thấy lo, tôi mới biết là tôi liền. Lúc đó, tôi có cái cảm giác lạ lắm: là hình như tôi đi thế này, lúc về chắc không nhìn thấy mặt vợ nữa. Tôi cố định trí để cầm máy, nhưng chỉ được một lúc mà thôi.

Bỗng cả chuyến xe lửa nghiêng về một bên, rồi lắc lư như sắp đổ. Người «ét» của tôi, vội bỏ cái sừng sục than, nĩa lấy tôi mà nói:

— Ô hay! hôm nay ông làm sao thế? Chỗ ấy đường cong nguy hiểm thế mà ông không hãm máy. Ông ngủ à!

Tôi không ngủ, nhưng người tôi tụy ở đây mà tâm trí tôi còn nghĩ đến người vợ nằm đợi chết một thân, một

Tự nhiên bác ta há hốc mồm, giương to mắt, buột mồm nói:

— Là thật!.. ma ông à!

Tàu tiến đến đầu, thì cái hình người lui đến đây, có lúc mờ, có lúc rõ lơ lửng giữa lưng chừng giới.

Hồi cái hình người ấy vẩy hai tay một cách thông thả, như có ý bảo chúng tôi đừng tiến lên nữa, có sự gì nguy hiểm.

Tôi bảo bác «ét»:

— Bác nay, có sự gì lạ sắp xảy ra.

— Vâng, sao cái hình ấy lại như lấy tay làm hiệu bảo ta đứng lại.

Cái hình người trước còn vẩy tay thông thả, sau vẩy thật nhanh như người tỏ ra sự thất vọng vì bảo chúng tôi mà chúng tôi không nghe

— Hay ta dùng đầu lại xem sao —



minh trong gian nhà nhỏ kia. Mắt tôi hoa lên, mồ hôi ra ướt đầm cả người.

Tàu đi vào khe núi, hết lên cao lại xuống thấp như có vẻ nhọc nhằn. Tôi thò đầu ra cửa, nhìn thẳng trước mặt, nhưng đêm ấy sương mù dày giời, không nhìn rõ gì cả, chỉ một màu trắng xóa dưới ánh hai cái đèn đèn đầu toa. Bỗng tôi thấy... rõ ràng tôi thấy in trên sương mù một cái hình người đàn bà mặc áo rộng đứng giang tay. Tôi rụi mắt tưởng rằng mình trông hoảng, nhưng không, hình người đàn bà vẫn đấy. Tôi gọi người «ét» lại cửa toa, bảo anh ta nhìn rồi hỏi:

— Sác có thấy gì không?

Vừa nói xong thì hình người vụt biến mất, sác ết lộ đầu ra nhìn rồi bảo tôi:

— Chỉ thấy sương mù! ông tại mê ngủ rồi.

— Không, rõ ràng tôi thấy có hình người đàn bà in trên sương mà nhưng vừa biến mất.

Người «ét» cười ra vẻ không tin, lấy sừng sục than cho vào lò, còn tôi vẫn đứng nguyên chỗ cũ đắm đắm nhìn thẳng trước mặt. Được một lát, cái hình người đàn bà lại hiện ra, lần này rõ ràng hơn, hai tay vẫn giang thẳng như muốn ngăn đường không cho tàu chạy nữa.

Tôi gọi người «ét» nhưng bác ta làm bộ không nghe thấy, cứ cầm đầu sục than cho vào lò. Tôi biết tôi không mê, tôi biết là cái hình người ấy có thật, mà ai nhìn cũng phải thấy. Tôi đến cầm lấy tay bác «ét» kéo bác ra xem, rồi bảo một cách quả quyết:

— Nhìn xem!

chắc là ma!

— Không được, tự nhiên vô cớ... Còn tôi lúc bấy giờ hai tai ù như người mất trí khàn: tôi văng vẳng nghe như có tiếng người ở thật xa đưa lại, tiếng một người đàn bà bảo tôi:

— Đổ đầu lại, đổ đầu lại.

Tôi lắng tai, tay nắm chặt lấy cái «phanh» như định hãm rồi lại không dám hãm.

Một lát, tôi lại nghe thấy tiếng người đàn bà, rõ hơn lần trước, giục tôi:

— Hãm lại, hãm ngay lại.

Lúc bấy giờ tôi không nghĩ gì nữa, nhắm mắt, hãm phanh lại thật mạnh. Các toa lủn rùng một cái, bánh xe kêu rít rít, trong đêm thanh vắng. Tàu chạy từ từ một quãng rồi đổ hẳn. Tôi chưa kịp bước xuống, thì đã thấy người «xếp than» cầm đèn chạy lên hỏi:

— Việc gì thế?

Tôi lưỡng lưỡng không biết trả lời làm sao, vì nói thật ai tin mình — tôi trả lời một cách mập mờ:

— Chắc có sự gì lạ. Đờ tôi cầm đèn đi xem đây.

Lúc bấy giờ mấy ông quan bưu quan Toàn quyền cũng vừa đến, rồi thấy lạ, đi theo chúng tôi vừa đi được vài quãng thì nghe trước mặt có tiếng nước chảy ào ào. Tôi định tâm mới nhớ ra rằng đó là cầu N. G.

Mấy hôm ấy mưa lũ to, nước chảy chồm chồm, nên mới róc to như vậy. Đến bờ sông, giờ đèn lên soi, thì mấy người kinh hoảng: cái cầu N. G. bị nước nguồn chảy chảy về gãy làm đôi. Một tí nữa, nếu không hãm kịp thì có một

chuyến xe riêng trở quan Toàn-quyền đâm vào sông sống sâu, chắc không sống sót một ai, tưởng không có cái tai nạn nào ghê hơn được, thế mà chính vì tôi nên mới không có cái tai nạn ấy. Tôi đứng ngẩn người ra, không hiểu ra làm sao cả.

Người xếp than mừng mừng cuống cuống, hỏi tôi:

— Sao ông biết mà hãm?

— Tôi cũng không hiểu.

Mấy người quan bưu về mừng lộ ra mặt sùng sít quanh tôi hỏi rồn, rồi không biết giả lời ra sao. Một lát, mọi người đứng giãn ra, quan Toàn-quyền đến, ngài không nề tôi là người lao động, trong lúc mù mịt, ngài giờ tay bắt lấy tay tôi, cái bàn tay đầy bụi than, rồi ngài tỏ lời khen.

Tôi chắc rồi sau thế nào cũng được trọng thưởng, nhưng trọng thưởng lúc đó đối với tôi cũng như không, tôi chỉ nghĩ đến nhà tôi ở nhà, không biết ra sao. Tôi đi giờ lại, lúc đến đầu tàu, thoáng thấy con gì bám ở cái đèn đèn ở đầu tàu, nhìn kỹ thì ra là một con bướm thật to, vướng vào đèn, đương đập cánh để tìm đường thoát. Chính là con bướm trong cái hộp này đây.

Trông thấy con bướm thì tôi thốt nghĩ ra ngay, chính phải rồi, chính cái hình người đàn bà lúc này là cái bóng con bướm này in lên trên sương mù, đầu con bướm là đầu hình người, mà hai cánh con bướm đập là hai cái tay người vẩy.

Tôi bắt con bướm rồi định thả cho nó bay đi, sau nghĩ con bướm đã giúp mình được việc, nên giữ lại làm kỷ niệm. Tôi nhìn vào đồng hồ trong toa, thì vừa đúng hai giờ đêm...

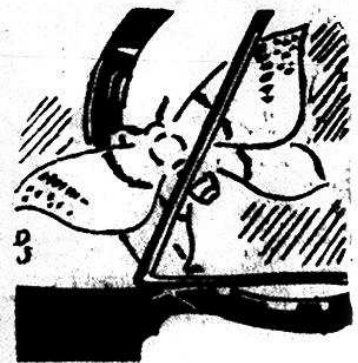
Hôm sau tôi vừa về đến cổng nhà thì thằng nhỏ chạy ra báo tin nhà tôi mất. Mắt vào quăng một góc đêm hôm qua.

Tôi không hay tin gì, tôi chắc đó là một sự tình cờ, một sự ngẫu nhiên, nhưng tôi vẫn yên trí rằng linh hồn nhà tôi đã nhập vào con bướm này để phù hộ cho tôi tránh được cái tai nạn đêm hôm ấy. Nhưng tránh được tai nạn mà làm gì, tôi thoát được thân tôi mà làm gì, giấu sang phủ quí bấy giờ đối với tôi cũng như không, tôi cũng chỉ như con bướm này, sác đấy mà hồn tận đầu đầu...

Bạn tôi kể xong câu chuyện, đẩy cái hộp khám lại, rồi thần thờ nói:

— Bây giờ chỉ còn lại cái sác bướm không hồn!

BẢO-SƠN





# BUC TRANH VÂN ..... CẦU



## Xuất bản sách

Mấy nhà văn-sĩ định góp văn chữ không phải góp vốn để xuất bản một quyển sách.

Một hôm hội họp:

— Sách của mình tất phải có vẻ mỹ thuật

— Khổ sách phải đến 30 x 40 mới đẹp  
— Ủ ù đưng, to quá rồi họ gắp đôi lại thì nát mất.

— Thế cả bia nữa.

— Rồi in lấy độ một trăm số giấy cực tốt để tặng.

— À mà ngài đã viết xong chưa?

— Tôi đã nghĩ được cốt chuyện rồi.

— Ngài?

— Tôi muốn nói về Nhật-bản, nhưng chưa mượn được sách khảo cứu.

— Thế ngài?

— Vàng, để tôi xin bắt đầu viết.

Ta định cho ra độ bao nhiêu?

— In thử độ một nghìn chữ, rồi ta lại tái bản lo gì.

— Tiền xuất bản để thưởng đến dăm trăm đây nhĩ?

— Có lẽ hơn.

— Làm gì đến.

— Thế ngài chú thích đủ cả rồi đây chứ?

— Kìa! Thế tôi tưởng ngài...

— Tôi cũng tưởng...  
Thế rồi nói sang chuyện khác, mà sách không bao giờ xuất bản.

## Đề ảnh Cam-địa

Cái đầu lông lóc tựa bình vôi.

Nhấn nhẹ râu mây, mắt óc nhồi.

Nhoèn miệng cười tình dơ những lợi,

Đôi bên bành bạnh, chiếc tai voi.

BA- BỊ

## Buổi đời mới

Bà con Hà-thành ít lâu nay đã tỏ ra lông su-hương về « mới » một cách rất là rõ ràng. Chẳng phải tìm chúm có đầu xa, thì này đây, nào là nhật báo Tân-thiếu-niên, nào là thư xã Tân-Việt-Nam ra đời, lại nào là ô-ten Dân-Mới, nào là ô-ten Tân-Tân. Đồ, các ngài đã thấy chưa, cái gì cũng lán với mới cả. Nghĩa là họ mới từ bộ óc cho đến cái dạ dày.

Nhưng theo ý tôi thì cái mới của bộ óc không được tiến bộ bằng cái dạ dày. Chẳng thế mà sách của thư xã Tân-Việt-Nam mới thấy có ba quyển, mà báo Tân-Thiếu-Niên thì đã yêu ngủ giấc ngàn năm « hay là ngủ tằm một giấc rồi lại dậy thì không biết ». Trái lại, âm nhạc của ô-ten Dân Mới, tối nào cũng rộn rịp tung bừng, quí khách của ô-be Tân Tân tối nào cũng ra vào tấp nập.

Buổi đời mới!

Bộ óc thua cái dạ dày!

## Hai chuyện rất ngắn về rừng mình

### Con dao cạo

Cái San phải ở nhà giữ em để thầy mẹ nó đi lễ tết. Nó sang rủ cái Liên sang nhà nó đánh đờn chầu ò. Cái Liên cũng bẽ em nó sang. Hai đứa đề em lên sập rồi phủi, mấy phiến gạch lát dưới đất đề đờn tiền trình. Hai em chúng nó mới biết ngồi, một đứa đang mút tay, còn đứa kia mếu, rồi là nhè khóc mãi.

Cái San sốt ruột, mở ngay ngăn kéo lấy ra một cái hộp đen, dài, nhỏ và nằm lọt được vào tay, trên có in mấy chữ nho vàng. Nó đưa cho em nó chơi rồi lại quay xuống đánh đờn với bạn nó.

Cái hộp nhỏ, màu đen ấy đựng dao cạo.

Em cái San đã nín, cầm cái hộp đập xuống thì con dao cạo đầy nắp bắn ra.

Em cái Liên vợ ngay lấy chuôi dao mà chơi thì em cái San dăng lấy. Rồi tuy mồm nói rằng nhiều lợi, nó cũng đưa lên mồm mà nhai.

## Giải thưởng 10p00

AI đờn được hai về câu đờn này, xin gửi về tòa báo trước ngày 31 tháng 3 tây, bản báo sẽ lục tục đăng các

câu đờn lên báo, câu nào hay nhất sẽ được giải thưởng 10p -- Giải thưởng tuy chẳng là bao, song gọi là mua vui cùng độc giả và các văn nhân.

1. Cái con bé nhờn nhà ta to nhờn gần bằng bà Bé Tỷ,

(1) |

2. Hạng bé con năm 'ghê bở (2) ngã bỏ mẹ.

Phong-Hóa

- 1. Một nhân vật: Hà-thành.
- 2. Một thứ vừa là giường vừa là ghế, cái gì vãi bố, trong Nam-kỳ dùng nhiều.

## Câu đờn dự-thí

Của N. V. Hòa Gia làm.

- 1. Các cô Ả diện bông BAY cứ không MÀY.
- 2. Mợ an-NAM nói tiếng TÂY nghe như ĐÀM.

Có một bạn đọc báo nghĩ được hai về câu đờn lạ gửi đến nhờ đăng lên báo để các bạn xa gần đờn hộ.

1. Ông HY-TỔNG muốn chui vào « bị » « bị » cụ Bàng khóc:

HII HI !!! TỔNG RA.

2. Phong-hóa mừng XUÂN, HÀ bút, đã THU được nhiều tiền vì ĐÔNG người đọc.

## Cuộc điem bình trên cầu Thế húc

(Nối theo bức tranh của Đông sơn trong số tiết)



Người thì đi lễ, kẻ đi... xin!

# Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

**Các viên chức công sở bị rút lương bằng 10.1**

Hôm 18-1-32, quan Toàn-quyền Pasquier đã ký nghị định rút 10 phần trăm lương bổng và phụ cấp các viên chức tây nam công sự tại Đông-dương kể từ 21-1-33. Bất cứ đảng hang hay danh hiệu nào và do ngân quỹ Đông-dương trả.

Còn các viên chức được bổ dụng theo nghị định ngày 31-10-32 không phải rút lương như trên.

**Có lẽ không có vấn đề gì cũng được ứng tuyển kỳ thi tri huyện**

Cách mấy hôm nay đã có một hội đồng tổ chức lại cách tuyển bổ quan lại cả hai xứ Trung Bắc kỳ vì trước mỗi xứ vẫn theo một chương trình hơn tại phủ Toàn quyền, do quan Chánh phòng chính trị Marty chủ tịch.

Theo bản dự thảo của hội thi từ nay cách tuyển bổ ngạch tri huyện rất rộng rãi người ra ứng thi không bắt buộc phải có văn bằng gì, nhưng thời thì có hạn, ở 13 sớm, ít nhất cũng phải 27 tuổi mới được bổ dụng.

**Lương bổng ông Phạm-quỳnh**  
Tin Kinh-dô - Ông Phạm-quỳnh không nhận b) nào, nên đối với phẩm tước với các ông Thượng đồng triều, ông là n) 6 hơn hết. Nhưng trái lại, nguyệt bổng ông 400p

thêm liền phụ cấp chức kiểm kham sáu ty 250p thì trừ qua thủ tướng Nguyễn-hữu-Bà, lương bổng ông to hơn hết.

Đó cũng là một cái đặc ân của chính-phủ đối với ông vậy.

**Một tờ báo mới**  
Được tin ông Phạm-Giao, con trưởng ông Phạm-quỳnh nay mai sẽ được phép mở một tờ báo ở Huế. Ông cũng đã ở chỗ thần kinh, vì mấy tháng nay đã theo giúp việc thân sinh ông.  
C. tin rõ ràng chúng tôi sẽ đăng tiếp,

### TIN TRUNG-HOA Nguyễn nhân việc Nhật chiếm Sơn-hải-quan

Theo tin các báo Tàu thì nguyên nhân vụ này là do trước khi chưa xảy ra việc chiến tranh. Nhật có yêu cầu quân Tàu rút ra khỏi phòng địa ở Sơn-hải-quan, nhưng quân Tàu không chịu, quân Nhật bức tử phải n) trái phá sang cho quân Tàu phải lui.

Song theo tin báo Nhật, thì khác hẳn, là trước khi tranh chiến ba hôm, một võ quan và ba người lính Nhật bị quân Tàu giết chết, đồng thời lại ném bom phá một cái cầu sắt phía bắc Sơn-hải-quan, nên viên Tư-lệnh Nhật gửi tới hậu thư cho Tướng-giới-Thạch hẹn trong 24 giờ thì lấy đất Sơn-hải-quan.

### Soo quân Tàu bị chết trong thành Sơn-hải-quan

Giữa hôm Nhật đem quân tràn vào Sơn-hải-quan thì trong thành Tàu có hơn nghìn quân, chia ra một nửa ở trong giữ thành, một nửa ra cự địch, nhưng quân Nhật đánh bằng máy bay, cứ bom ở trên ném xuống và bắn trái phi xuống thành giữ giới quá, nên 500 quân Tàu bị chết vì thuốc đạn.

### Nhật muốn đánh lấy Thiên-tân, Bắc-binh

Bắc-binh 16-1 - Sơn-hải-quan lấy rồi, Núi-tà đàng lưng lưng nay lại có tin Nhật vận động rút với bọn Hàn-Giaia để dự bị lấy Thiên-tân và Bắc-binh và lấy bọn họ làm đầu.

Khả ngại cho Trung-hoa, nếu hai tỉnh này về tay Nhật nốt.

### Nước Tàu sắp có hiến-pháp mới

Thượng-hải 16-1 - Các tin Tôn-Khoa đã lịnh chức Viện-trưởng V) n) lập-pháp và sẽ có bản dự thảo hiến-pháp mới cho Trung-Hoa.

### Nhật muốn sử hòa, Tàu không chịu

Bắc-Binh 17-1 - Nhật vẫn thanh thế mà không hiểu sao lại có tin đồn Nhật trao công điệp cho Trương-học-Lương

phải mở cuộc đàm phán hòa-bình. Song các tướng Nhah một Bắc cự tuyệt, vì đối với việc chiếm Sơn-hải-quan dư luận nước dân Tàu sôi nổi lắm.

Không hiểu tại sao Nhật đang tiến lại muốn giảng hòa mà giảng hòa bắt buộc thế? Chắc sợ Liệt-Cường can-thiệp mà lại muốn lấy tiếng rằng địch thủ của họ.

**Tin mừng**  
Đến le 6 Février 1933 M. Phạm-Tá ở 24 phố hàng Bún Hanoi làm lễ nghênh-hôn với cô Thu-Dung Ng-thị-Bầy Nam-định.

Bản báo có lời mừng hai họ.

### Thuận cho Phi-luật-tân độc lập

Washington 18-1 - Hai nghị viện Mỹ đã thuận cho Phi-luật-tân được độc lập. Thượng-nghị-viện bỏ phiếu phản đối việc phủ quyết của quan Trưởng-Nhah Hoover, Theo bản dự luật của hai viện Phi-luật-Tân sẽ được hoàn toàn độc lập trong một thời hạn là 12 đến 13 năm. Nhưng hạn trước một năm, nghị viện Phi-luật-tân phải chú ý vào bản dự luật ấy, nếu không lại phải bầu lại.

**Tin buồn**  
Bản báo được tin ông Hoàng-tích-Chau Dân-biểu Bắc-kỳ, nguyên Chủ-nhiệm báo Đông-Tây đã tạ thế ngày 24 Janvier 1933.  
Xin có lời chia buồn cùng tang-gia.  
Phong-Hóa

## CÚ THỦ MÀ COI

Ai đã dùng dầu Hồi-Thiên đều công nhận rằng là thứ dầu tốt nhất trong các thứ dầu đặc để phòng bệnh, trị bệnh.

Dầu Hồi-Thiên chế tạo tại hiệu KHUYNH-DIỆP là một hiệu dầu đã nổi tiếng mấy năm nay đã được bà con hết lòng tin-thành và đã giữ được không biết bao nhiêu là giải thưởng trong các cuộc Đấu-xảo Kỹ-nghệ, Khoa-học ở xứ ta và ở bên Pháp

Mua buôn, làm Đại-lý, gửi thư cho

**M. VIÊN-ĐỆ**

Bên Ngự HUẾ

Tại hiệu Viên-Đệ có nhiều món hàng khác toàn là thứ hàng bán hết sức chạy

## Thơm nhất thế giới Nước hoa hiệu con Voi

Jasmin, Violette, Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Narcisse Noir, Rose Menthe.

- 1 lọ 3 grammes Op20, 1 tá 1p80, 10 tá 17p00
- 1 lọ 6 grammes Op30, 1 tá 2p70, 10 tá 62p00
- 1 lọ 20 grammes Op70, 1 tá 6p30, 10 tá 62p00

### Các hiệu to các tỉnh có bán

Phúc-Lợi, 79 P. Doumer à Haiphong  
Tiền cước phí bán hiệu chịu cả

## PARFUMERIE KARDINOT PARIS

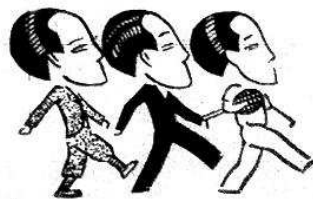
NƯỚC HOA «La Reine des Parfums» tức là «Bà chúa nước hoa» thơm rất lịch-sự, mỗi lần súc thơm được một tuần lễ.

Lọ nhớn: 1p50 Lọ nhỏ: Op85

THUỐC BÔI ĐÁU rất hợp thời, không có gàu, chải một lượt được cả ngày không sộp, thuốc rất thơm, giá lại rất hạ, chưa từng có thứ thuốc nào như thế mà lại rẻ như thế bao giờ.

### Fixateur Parisien

Lọ nhớn Op58 Lọ nhỏ Op50



### Fix Brillanbel

Lọ nhớn Op45 Lọ nhỏ Op22



### Brilliantine Dollar

Thứ thường Op25 Thứ Lux Op30

Bán ở các hàng tạp-hóa to ở Hanoi. - tỉnh xa, ai muốn mua buôn mua lẻ xin viết hỏi hiệu VẠN-HOÀ 46 - 48 Rue Tirat HANOI





# BÔNG CỤC VÀNG

KHAI-HUNG soạn

Tranh vẽ của Đông-Son

(1) Rồi chúng tôi ra bờ, xuống thuyền. Thuyền của tôi là chiếc thuyền kiểu Âu-tây, hai mái chèo, ngồi quay mặt về phía sau vừa bầy vừa lái lái. Vậy mà không biết, Bè làm thế nào lại đứng mà chèo được.

Tôi ngồi dang mũi dăm dăm nhìn bé. Bé cũng mỉm mỉm cười nhìn tôi. Chân Bé nhẹ nhàng giẫm lên ván thuyền, thân Bé mềm mại dịu dàng uốn eo, trông như người khiêu vũ theo nhịp của mái chèo đập nước. Tôi nhìn Bé. Bé nhìn tôi... Đôi cặp mắt lẳng lẳng cùng nhau kể lẽ biết bao chuyện êm đềm ân-ái...

Con thuyền từ từ lướt trên mặt nước lăn tăn phản chiếu ánh trăng... Tôi tưởng tượng như thuyền bay trên làn không khí... và tôi đương sống trong cảnh mộng ảo thần tiên...

Trọng Đức mỉm cười ngắt câu truyện:

— Thì anh sống trong cảnh mộng ảo hẳn rồi, còn như gì nữa...

— Ấy đũa bây giờ tôi cũng chưa phân biệt rằng tôi đã sống trong mộng hay trong hiện thế đấy.

— Vì anh hãy còn mê chứ gì!

Văn Khôi, con mắt lơ đã, không chú vào vật gì, sẽ như n. i một mình.

— Có lẽ...

Trọng Đức cười:

— Chắc chắn hẳn rồi lại còn có lẽ nữa.

— Cũng có lẽ...

— Anh mê đấy à?

Câu hỏi của bạn làm Văn Khôi giật mình, ngơ ngác trả lời vô văn:

— Không!

Trọng Đức, đứng dậy lại gần đặt tay lên trán bạn. Ông tồn nói rằng:

— Anh cơ ràng mỗi một lần, hãy ngồi nghỉ một lát đã... Anh thỏ mang, uá. Hình như anh hãy còn cảm động sai phải.

Văn Khôi, sau một tiếng thờ dài, hỏi bạn:

— Bây giờ vào khoảng mấy giờ nhỉ?

Trọng Đức mở đồng hồ xem, trả lời:

— Tiếp theo số trước.

— Tám rưỡi.  
— Trời ơi! tám rưỡi rồi! chắc anh đói lắm rồi đấy nhỉ?  
— Cũng chưa đói lắm, nhưng anh có đói không?

— Đã hai tuần lễ nay tôi chẳng hôm nào đói. Chẳng qua đến bữa thì ăn cho xong mà thôi.

Văn-Khôi bấm chuông. Một tên người nhà vào buồng:

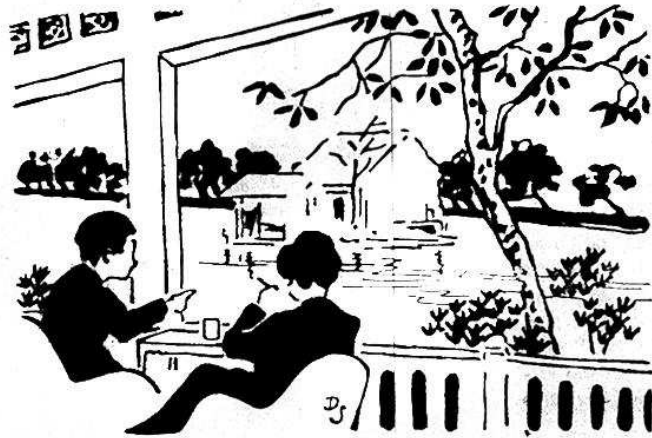
— Có cơm chưa?  
— Bẩm đã.

ánh sáng dài mà ngóng ngoài xuống mặt nước rung rinh dưới làn gió thoảng. Trọng-Đức... trở túp nhà dựng trên cái cù-lao nhỏ ở gần bờ hỏi bạn:

— Có phải một cái đèn đấy không?  
— Hình như đó vừa là một cái miếu con, vừa là một nơi trú ẩn của một gia-đình theo nghề chài lưới.

Trọng-Đức ngạc nhiên:

— Trong hồ này mà cũng có gia đình chuyên nghề chài lưới ở à?



Văn-Khôi quay lại mời bạn:

— Mời anh sang phòng ăn soi cơm.

Bữa cơm ăn rất chóng. Vì Văn Khôi tuy cũng nhai, cũng gắp món ăn, cũng mời bạn nhưng tâm trí như để cả ở đâu. Còn Trọng Đức thì hề mỗi lúc bạn định kể nốt câu truyện, lại gạt đi mà rằng:

— Thời hãy ăn đã!

Ăn cơm xong, Văn Khôi rủ Trọng Đức ra hiên uống cà phê. Bạn ngần ngại nói:

— Anh mệt, sợ cảm chẳng?

— Không sao! Trời cũng không lạnh.

Bấy giờ hồ Trúc-bạch mịt mờ trong cảnh ban đêm. Dãy nhà bên bờ cùng rặng đèn điện đường Cồ-Ngư chiếu

— Cái đó tôi cũng không biết chắc. Từ xưa tới nay tôi mới đến đảo ấy có một lần, mà...

Trọng-Đức cả cười:

— Anh làm như anh tới một cái đảo ở giữa đại dương?

Văn-Khôi không để ý tới lời bạn, nói luôn:

— Phải, tôi mới tới đó một lần, mà chính vào hôm ấy...

— Hôm nào?

— Hôm tôi cùng đi chơi thuyền với Bé.

Rồi như nhớ rành mạch đoạn câu truyện bỏ giờ ban nãy, Văn-Khôi kể luôn:

— Khi tới đảo ấy, Bé ghé thuyền vào bờ rồi chúng tôi vui vẻ cùng bước lên bờ.

Đêm khuya thanh vắng những người trong miếu đều ngủ yên cả... Chúng tôi lẳng-lặng ngồi ở bệ gạch ngậm trăng, không dám xem xét cũng nói truyện, sợ mọi người thức giấc... Vì thế cho nên tôi tuy có đến đó một lần mà vẫn không biết trong ấy có những gì.

Trọng Đức mỉm cười bảo bạn:

— Anh làm như anh đến đấy thực!

— Vậy anh cho rằng tôi không đến à?

Trọng Đức hơi có giọng gắt:

— Trời ơi, anh hỏi ngớ ngẩn quá! Mà tôi xem ra anh luôn luôn lầm mộng với sự thực, mất cả cái khái niệm về thời gian. Thôi, chỉ xin anh thuật lại cho nghe cái giấc mộng lý thú của anh, hay hơn nữa là mời anh đi nghỉ vì anh đã có vẻ mệt lắm rồi.

— Không, tôi không mệt mà cũng chưa buồn ngủ. Tôi xin kể cho anh nghe nốt câu truyện mà anh yên trí rằng là mộng... Rồi anh sẽ thấy sự kinh dị, rồi anh sẽ nhận với tôi rằng không thể là mộng được.

Trọng-Đức mỉm cười không tin... Văn-Khôi lại kể tiếp theo:

— Bé ghé vào tai tôi thì thào:

« Ta xuống thuyền bơi sang hồ Tây chơi đi! Hồ Trúc-bạch này hẹp quá, không thích

Chúng tôi lại lẳng-lặng bước xuống thuyền. Rồi chúng tôi đi nhanh như bay. Mà bay thật vì nhẩy mất tôi đã thấy sang hồ Tây bên kia con đường Cồ-nư.»

Trọng-Đức cười vang, Văn-Khôi ngạc nhiên hỏi:

— Sao anh lại cười?

— Tôi tức cười chết mất, anh cứ cãi rằng anh không nằm mộng mà thuyền của anh lại bay được qua đường.

Văn-Khôi điềm nhiên trả lời:

— Sự đó cũng hơi lạ nhưng còn nhiều sự lạ hơn kia. rồi anh sẽ thấy.

« Chúng tôi đậu thuyền sau đình Yên-phu, lại lên đi bộ, song song cùng nhau theo con đường lát gạch, hai bên mọc đầy đủ các thứ cúc ẩn lộ người bóng trắng.

**HUẾ DẪN**  
 NHÀ TRỒNG KANG  
 16 HANG DA GIÁP HANG BÔNG  
 CHUYÊN MÔN  
 TRỒNG RỪNG CHUỐI RỪNG  
 ĐU ĐỦ HỒI VƯỜN QUYỀN  
 CÓ BÓN CHỨNG CHỨ ĐƠN  
 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100

Bé thấy nhiều hoa, thì trong lòng vui sướng vừa đi vừa nhảy, vừa múa vừa hát. Giọng hát trong trẻo, róc rắt sẽ làn không khí yên lặng khoảng đêm khuya. Tôi tiếc rằng không thuộc được câu hát ấy, nhưng tôi nhớ mang máng như Bé hát từng mẫu những bài thơ của tôi trước thuật hoặc dịch thuật chen lẫn với các bài cổ thi mà hằng ngày tôi thường đọc đi đọc lại...

Một lát, Bé ngừng hát cái xuống bên đường ngắt mấy bông cúc vàng to nhất và cười bảo tôi:

— Để về cắm lọ.

Rồi chúng tôi lại cùng nhau đi tới chỗ thuyền đậu để trở về nhà. Vì tôi thấy Bé hứng hứng ho sợ bị lạnh chẳng.

Độ mười lăm phút sau, chúng tôi đã lại thấy ở trong buồng này, Bé cắm cúc vào lọ giang tây, rồi xin phép tôi đi thay quần áo. Cũng như lần trước, chỉ nháy mắt là Bé trở lại, quần áo đã thay đổi y như cũ, nghĩa là như bộ mặc trong bức tranh này.

Bé buồn rầu từ biệt tôi. Tôi cố giữ lại nhưng Bé khước lóc bảo tôi:

— Em cũng muốn ở lại mãi đây với ông nhưng không thể được, phải về.

Tôi hỏi: — nhưng em về đâu?

— Em về tiên cung..

— Vậy ra em là tiên à?

— Vâng, em là tiên bị dây xuống hạ giới trong ít lâu, hết hạn lại đã được về tiên cung.. Nhưng nay em thấy ông mến tiếc em quá thì em chỉ ao ước trở lại hạ giới mà không được nữa.. Thôi duyên gặp gỡ đời ta có thể ông cũng đừng thương nhớ em quá nữa mà lỡ ra sinh bệnh thì lại càng làm khổ tâm em mà thôi..

Nút lời Bé ngã đầu chào tôi, rồi thoãn thoắt đi ra phía cửa phòng. Tôi với giờ hai tay ra, thì một luồng gió lạnh từ hồ đưa tới, tôi bưng mắt trông theo? trước mắt tôi chỉ rờ rờ bức tranh và trên bàn, trong chiếc lọ giang tây mấy bông cúc vàng se sẽ rung động, mấy bông cúc

vàng mà Bé đã ngắt ở bên đường Yên-phụ.

Tôi đứng giậy thấy người lão đảo, cổ vịn bàn lần từng bước tới chỗ cửa sổ nhìn ra hồ (trác-bạch). Hồ vẫn lơ mờ trong ánh yên lặng ban đêm, nước hồ lấp lánh phản chiếu ánh sáng rặng đèn điện đường Cô-ngư. Tôi thấy đầu nặng, chân tay mỏi mệt muốn đứng cửa kính lại mà không tài nào đóng được. Tôi lại lần tới ghế ngồi phịch xuống rồi bấm chuông gọi người nhà.

Khi thằng Ngõ mở cửa vào buồng, tôi chỉ tay ra hiệu bảo nó đóng cửa, rồi lại ra hiệu bảo nó hãy ở lại trong buồng.

— Bấm, con thấy cửa buồng đóng, thì đoán rằng ông ngủ.

Tôi nhìn mấy bông cúc rồi ngân ngừ hỏi:

— Mày không thấy có sự gì lạ?

Thằng Ngõ tò mò nhìn tôi rồi hỏi lại:

— Bấm có sự gì lạ?

— Vậy này không thấy gì?

— Bấm không.

— Thế ai cầm những bông cúc này vào lọ?

Thằng Ngõ có vẻ nghĩ ngợi rồi trả lời:

— Bấm, con không biết.

Trọng-Đức nghe xong câu truyện

Tôi có đọc, nhưng đã lâu.. đã ba, bốn năm nay.. Nhưng tôi vẫn không hiểu sao anh lại hỏi lần nữa vậy. Chuyện Liễu-trai thì có liên can gì tới câu truyện tôi vừa kể cho anh nghe.

— Có làm chứ!

— Có lẽ anh cho rằng tôi bịa ra câu truyện ấy chứ?

— Không, tôi tin anh lắm chứ. Tôi tin rằng anh thực có giấc mộng lý thú ấy.

Văn-Khôi ra ràng tức giận, bói gắt:

— Thế những bông cúc vàng này? Anh cũng cho là mộng à?

Trọng-Đức mỉm cười:

— Có chỗ ấy hơi lạ. Tôi chưa hiểu nhưng có lẽ rồi tôi sẽ hiểu.

Rồi hình như chợt nghĩ ra điều thốt nhiên hỏi bạn:

— Trong những bài cổ Bé hát, có bài dịch văn cái Hồ của Lamartine.

— Có.. Là 1 sao anh biết?

— Tôi đoán.. mà có khi có Bé lại hát được cả tiếng Pháp.

— Có thể.. nhưng anh làm tôi sợ hãi quá. Sao anh biết? Hay anh..

Văn-Khôi trợn mắt nhìn bạn chòng chọc, rồi nhắc lại một lần nữa:

— Hay anh..

Nhưng vẫn như nghẹn lời không dám hỏi dứt câu..

Trọng-Đức cười, ôn tồn bảo bạn:

— Không, tôi chẳng có phép thuật gì đâu? Anh đừng sợ, Tôi chỉ đoán liều đi thôi.

— Vô lý, đoán liều thế nào được?

— Hay là đoán theo khoa triết-học cũng vậy. Nhưng anh hiện còn mệt-hãy nên nghỉ ngơi cho tâm trí được thư thái đã rồi tôi sẽ xin tán giúp anh cái giấc mộng hay cái cuộc du lịch của anh trong thế giới thần tiên như anh tưởng tượng.

Bây giờ đêm đã khuya mà anh xem ra còn yếu lắm, chỉ bằng hãy làm xếp câu truyện lý kỳ để đi ngủ đã.

Văn-Khôi ngoan ngoãn làm theo lời bạn, như một câu bé vâng lời người mẹ vậy.

(Còn nữa)

T. KHÁI HUNG



Mãi năm phút sau tôi mới thấy hơi hân hân, và mới có thể nói được.

Tôi hỏi:

— Tôi vẫn ở trong buồng hay có đi chơi đâu không?

Thằng Ngõ ngơ ngác, sợ hãi trả lời:

— Bấm, con cũng không biết.

— Mấy giờ rồi?

— Bấm gần 'mười giờ.

— Có ai đến hỏi tao không?

— Bấm có cô Hồng lại lúc bấy giờ, nhưng thấy ông ngủ, có ấy lại về ngay.

Tôi ngạc nhiên:

— Vậy thế tao ngủ à?

ly kỳ của Văn-Khôi thì cho rằng bạn có lẽ loạn óc. Liễu ép bạn vào trong nhà, sợ ở ngoài hiện đêm khuya gặp lạnh bạn lại ốm trở lại chẳng. Văn-khôi cũng lẳng lặng theo lời. Rồi hai người cùng vào buồng.

Thốt nhiên Trọng-Đức hỏi:

— Anh có biết chữ nào?

— Có nhưng anh hỏi làm gì vậy?

— Anh đọc được tiểu thuyết tàu chứ?

— Được!... Ô hay! anh hỏi làm gì vậy?

Trọng-Đức vẫn không trả lời lại bạn, hỏi luôn:

— Chắc anh có đọc Liễu-trai?

# THUỐC LẠU HỒNG-KHÊ

Là một môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoài trăm năm, lại nhờ được sự kinh nghiệm của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh ăn và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chữa bệnh viêm loét thành một phương thuốc rất hoàn toàn cứu sống trong bữa tiếng đồng hồ là về đến nay ngay không bắt đi đất giết sống vật và nhọc mệt không hai sinh đực, cần bà có hễ cũng uống được bệnh mới phải ra mủ, ra máu buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng nảy lại thấy có mủ và viêm trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mơn khổi lại không công phát, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công hiệu không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0p60 một ống, bệnh nặng uống 1-2 ống là phát hạch lên sôi nóng sốt lở loét quai đầu đau xương rất thì rất dần khi mà đượ, ra mủ già hoa khế, phá lỗ, khắp người cũ đình thiên pháo số ngày đến tin. Anh em chỉ công một ống thuốc là cải tử hồi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng nọc không hễ lên răng uống thuốc đi làm việc như thường không hại sinh đực. Uống 0p60 một ống. Xin mới quá bỏ lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến nơi mua từ 8 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

## HỒNG-KHÊ ĐƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hòm) Hanoi - TẾ 755

Đại lý: Đại tiên Vinh Đại tiên Huế. Số 73 Belgique Haiphong; 12 Rue des Car... Hải Phòng. Chợ thành Hưng Hải. N-148 Bđ Albert 1er Đakao Saigon



### Làm giàu mấy chốc

Mợ - Phạm-Tá phó ruộm bờ hồ khéo thật, khăn mầu cà-phê sữa mà mềm như cà-phê sữa thật.

Cậu - May nhỉ! Sáng dùng khăn Phạm-Tá yếm tâm, ăn cơm với cá gỗ mà làm gì chả chóng giàu.